

Số: 10 /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 3 năm 2021

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI TẠM THỜI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi ngày 11/12/2020 và hồ sơ đã chỉnh sửa, bổ sung kèm theo; đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 530/ TTr-STNMT ngày 22/02/2021, kèm theo văn bản thẩm định hồ sơ số 529/TĐHS-STNMT ngày 22/02/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 426 - Hoàng Văn Thụ, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi được xả nước thải tạm thời vào nguồn nước, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải tạm thời: Ao nội đồng, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Vị trí nơi xả nước thải tạm thời:

a) Địa điểm: Ao nội đồng, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

b) Tọa độ vị trí xả nước thải: Theo hệ tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trục 108, múi chiếu 3⁰):

Vị trí	X (m)	Y (m)
Vị trí xả thải	1670574	583584.

3. Phương thức xả nước thải: xả nước thải theo phương thức xả mặt.

4. Chế độ xả nước thải: Liên tục hàng ngày (24/24 giờ).

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 72 m³/ngày đêm (bảy mươi hai mét khối), tương đương 3 m³/giờ.

6. Giới hạn thông số, nồng độ chất ô nhiễm được phép xả thải: Cột B QCVN 28:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải y tế trước khi xả nước vào nguồn nước không được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt, cụ thể:

STT	Thông số	Đơn vị	Giới hạn cho phép xả thải (QCVN 28:2010/BTNMT Cột B, K=1)
1	pH	-	6,5 – 8,5
2	BOD ₅	mg/l	50
3	COD	mg/l	100
4	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4
5	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
6	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100
7	Nitrat (tính theo N)	mg/l	50
8	Phosphat (tính theo P)	mg/l	10
9	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20
10	Coliforms tổng số	MPN/100ml	5.000
11	Salmonella	Vi khuẩn/100 ml	KPH
12	Shigela	Vi khuẩn/100 ml	KPH
13	Vibrio cholerae	Vi khuẩn/100 ml	KPH

7. Thời hạn của giấy phép: 05 năm kể từ ngày được cấp phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này.
2. Thực hiện quan trắc chất lượng nước thải và chất lượng nước nguồn tiếp nhận:
 - Quan trắc chất lượng nước thải: Hồ thu nước thải đầu vào; hồ ga trước khi đầu nối vào nguồn tiếp nhận; thông số quan trắc theo Khoản 6, Điều 1 Giấy phép này. Tần suất 06 tháng/lần.
 - Quan trắc chất lượng nước mặt: Vị trí là ao nội đồng, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; thông số: pH, BOD5, TSS, TDS, amoni (tính theo N), nitrat (NO_3^-) (tính theo N), tổng Coliform, sunfua (tính theo H_2S), tổng chất hoạt động bề mặt, dầu mỡ động, thực vật, photphat (PO_4^{3-}) (tính theo P); tần suất: 06 tháng/lần.
3. Định kỳ 06 tháng/lần tổng hợp báo cáo gửi UBND tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường (trước ngày 30/6 và 15/01 của năm tiếp theo) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và chất lượng nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều này.
4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 38 Luật Tài nguyên nước.
5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan.
6. Khi hệ thống thoát nước chung trên đường Hoàng Văn Thụ, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi hoàn thành, Bệnh viện phải lập các thủ tục hồ sơ liên quan để đầu nối vào hệ thống thoát nước chung.

Điều 3. Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1, Điều 38 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp UBND thành phố Quảng Ngãi định kỳ và đột xuất kiểm tra giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Y tế; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND phường Quảng Phú; Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP (NN), HCC, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (hc63).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền